

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11**  
(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0500313811 do Sở Kế hoạch  
và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, thay đổi lần 11 ngày 16/06/2014)

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;
- Căn cứ Kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông ngày 26/04/2018
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên ngày 26/04/2018.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị công ty năm 2017 và phương hướng hoạt động, nhiệm vụ năm 2018.

**Điều 2.** Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018:

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017:

Đvt: 10<sup>6</sup> đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ hoàn thành (%)
<b>I</b>	<b>KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH</b>			
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	550.000	570.234	103,7%
2	Doanh thu	500.000	510.617	102,1%
3	Lợi nhuận:			
-	Lợi nhuận trước thuế	31.000	72.108	232,6%
-	Lợi nhuận sau thuế	24.681	60.185	243,9%
5	Lợi nhuận cận biên	6,2%	11,8%	190,3%
5	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	18%	23%	127,7%
<b>II</b>	<b>KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ</b>	<b>42.662</b>	<b>52.765,92</b>	
1	Đầu tư NCNL quản lý, thiết bị thi công	9.912	3.087	
2	Đầu tư sửa chữa văn phòng, trụ sở	2.500	14.732,68	
3	Đầu tư góp vốn vào công ty con	30.250	34.946,24	
-	Đầu tư vào CTCP thủy điện Đăk Glei	20.000	17.744	
-	Đầu tư vào CTCP thủy điện To Bông	10.250	0	
-	Đầu tư vào CTCP Đầu tư Điện Mặt Trời		17.202,24	

2. Thông qua kế hoạch năm 2018 với một số chỉ tiêu, nhiệm vụ như sau:

2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2018
A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH		
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 <sup>6</sup> đ	700.000
2	Doanh thu	10 <sup>6</sup> đ	645.180
3	Lợi nhuận:		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	75.000
-	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>6</sup> đ	63.930
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức (Trả cổ tức bằng cổ phiếu)	%	20%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 <sup>6</sup> đ	113.781
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	10 <sup>6</sup> đ	12.620
2	Góp vốn vào Công ty CP Đầu tư Điện Mặt Trời	10 <sup>6</sup> đ	70.000
3	Góp vốn vào Công ty CP thủy điện Đăk GLei	10 <sup>6</sup> đ	31.161

2.2. Thông qua dự án đầu tư Nhà máy điện mặt trời Phong Phú và phương án góp vốn vào Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời như sau:

a) Thông qua dự án đầu tư Nhà máy điện mặt trời Phong Phú như sau:

- Tên dự án đầu tư: NHÀ MÁY ĐIỆN MẶT TRỜI PHONG PHÚ
- Mục tiêu dự án: Sản xuất điện từ năng lượng mặt trời
- Quy mô dự án: 42 MWp
- Địa điểm thực hiện dự án: Xã Phong Phú, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận
- Diện tích đất sử dụng: 60 ha
- Tổng vốn đầu tư của dự án: 974 (chín trăm bảy mươi bốn) tỷ đồng
  - + Vốn tự có tham gia vào dự án: 25% tổng mức đầu tư
  - + Vốn vay thương mại: 75% tổng mức đầu tư

Thời hạn hoạt động của dự án: 25 năm kể ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư (Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 15/1/2018 của UBND tỉnh Bình Thuận).

- Tiến độ thực hiện dự án:
  - + Khởi công dự án: Quý II/2018
  - + Hoàn thành, phát điện thương mại: Quý I/2019

b) Thông qua phương án góp vốn cổ phần của Công ty cổ phần Sông Đà 11 tại Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời như sau:

- Thông qua việc Công ty cổ phần Sông Đà 11 đầu tư góp đến 95% vốn Công ty cổ phần Điện Mặt Trời để thực hiện đầu tư dự án "Nhà máy điện mặt trời Phong Phú tại tỉnh Bình Thuận, với quy mô công suất 42MWp".

- Ủy quyền/giao cho HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 11:

+ Cân đối tài chính để tham gia góp đủ 95% nhu cầu vốn chủ sở hữu cần thiết của Công ty Đầu tư Điện Mặt Trời theo tiến độ dự án nhằm hoàn thành đầu tư và đưa Nhà máy điện mặt trời Phong Phú đi vào vận hành khai thác thương mại trong quý I/2019.

+ Trong quá trình đầu tư góp vốn vào Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời, tìm kiếm các cơ hội đầu tư và phát triển các dự án mới cũng như thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, nếu cần phải tăng nguồn vốn chủ sở hữu, Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT đề xuất và xây dựng phương án chi tiết trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Điều 3.** Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 và phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán và việc lựa chọn Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán A&C kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

**Điều 5.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	72.108.810.826
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	11.923.701.241
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	60.185.109.585
4	Phân phối lợi nhuận:	Đồng	60.185.109.585
4.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	Đồng	31.909.266.085
4.2	Trích quỹ khen thưởng (1% x 3)	Đồng	601.851.000
4.3	Trích quỹ phúc lợi (1% x 3)	Đồng	601.851.000
4.4	Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành công ty	Đồng	500.000.000
4.5	Chia cổ tức (2.300 đồng/01cổ phần, tỷ lệ 23%)	Đồng	26.572.141.500

**Điều 6.** Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017 và phương án tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018:

1. Quyết toán chi phí tiền lương và thù lao năm 2017:

Năm 2017, Công ty hoàn thành > 100% các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu: Doanh thu, lợi nhuận). Công ty chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên số tiền là: 1.960.000.000 đồng (Theo đúng Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2017).

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018:

Tiền lương, thù lao năm 2018 của Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được xây dựng dựa trên chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

a) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu (Doanh thu, lợi nhuận) của công ty  $\geq$  100% kế hoạch, dự toán tổng mức thù lao, lương của HĐQT, Kiểm soát viên công ty chi trả như sau:

TT	CHỨC DANH	Đvt	Thù lao 01 (một) tháng	Lương 01 (một) tháng
1	Chủ tịch HĐQT	Đồng		44.000.000
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Đồng		40.000.000
3	Phó Chủ tịch HĐQT	Đồng		40.000.000
4	Thành viên HĐQT	Đồng	8.000.000	
5	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	Đồng		20.000.000
6	Trưởng Ban kiểm soát kiêm nhiệm	Đồng	8.000.000	
7	Thành viên Ban kiểm soát	Đồng	5.000.000	

b) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (Các chỉ tiêu: Doanh thu, lợi nhuận) nhỏ hơn 100%: Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên công ty được hưởng tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

c) Trường hợp hoàn thành vượt mức kế hoạch (các chỉ tiêu: Doanh thu, lợi nhuận), Công ty được trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành số tiền không vượt quá 10% số lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch nhưng tối đa là 500.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng).

**Điều 7.** Thông qua việc bầu bổ sung Bà Hà Hồng Nhung (CMTND số 013443502 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 25/06/2011; Sinh ngày: 02/07/1992; Chuyên ngành đào tạo: Cử nhân Tài chính Ngân hàng) làm thành viên Ban kiểm soát Công ty.

**Điều 8.** Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc điều hành công ty có trách nhiệm tổ chức, thực hiện toàn bộ các nội dung của Nghị quyết này.

Toàn bộ Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Sông Đà 11 thông qua toàn văn tại cuộc họp. Nghị quyết này được gửi cho tất cả các cổ đông của Công ty.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- HĐQT & Ban kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, TCHC.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Sơn**

**BIÊN BẢN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11**

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 00 phút - ngày 26/04/2018, tại Trụ sở chính của Công ty cổ phần Sông Đà 11 đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ("Đại hội").

**A. PHẦN THỦ TỤC:**

**1. Tuyên bố lý do:**

Ông Phạm Lạp – Thay mặt Ban tổ chức phát biểu giới thiệu các Quý vị đại biểu, cổ đông và tuyên bố khai mạc Đại hội.

**2. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông:**

Ông Phạm Minh Ngọc - Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông đọc báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội: Tổng số cổ đông có quyền dự họp Đại hội (Căn cứ theo Danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập ngày 05/04/2018) là: 872 cổ đông. Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và thông qua người được ủy quyền tham dự Đại hội là 19 người, sở hữu và đại diện sở hữu cho 10.234.784 cổ phần, tương ứng 88,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Đối chiếu với quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của công ty đủ điều kiện tiến hành.

**3. Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội gồm 03 người:**

- Ông Nguyễn Văn Sơn - Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa cuộc họp
- Ông: Lê Văn Tuấn - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc
- Ông: Trần Văn Ngự - Phó Chủ tịch HĐQT, Kế toán trưởng

**4. Đoàn chủ tịch chỉ định Thư ký Đại hội: Ông Trương Mạnh Quang**

**5. Đoàn chủ tịch đề cử Ban kiểm phiếu và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ đồng ý 100% như sau:**

- Ông Phạm Minh Ngọc - Trưởng Ban kiểm phiếu
- Bà: Phạm Thị Dung - Thành viên Ban kiểm phiếu

**B. NỘI DUNG CUỘC HỌP**

**I. Thông qua nội dung chương trình, quy chế làm việc của Đại hội:**

Ông Phạm Lạp - Thay mặt Ban tổ chức trình bày Chương trình nghị sự, Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Sau khi thảo luận, Đại hội nhất trí thông qua toàn bộ nội dung chương trình nghị sự của Đại hội với tỷ lệ là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự họp Đại hội.

**II. Trình bày các Báo cáo, Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018:**

1. Đại hội đã nghe Ông Lê Văn Tuấn - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017; phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018;

2. Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Tuyết Trinh - Trưởng ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2017 và kế hoạch công tác của Ban kiểm soát năm 2018.

3. Đại hội đã nghe Ông Trần Văn Ngu - Phó chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng công ty trình bày các nội dung:

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán và lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017;

- Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 và phương án thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát viên năm 2018.

- Tờ trình thông qua dự án đầu tư "Nhà máy điện mặt trời Phong Phú tại tỉnh Bình Thuận" và thông qua phương án góp vốn cổ phần vào Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời.

### III. Trao đổi và thảo luận:

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình cũng như các nội dung khác phát sinh tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

### IV. Thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình Đại hội:

Ban kiểm phiếu đã cập nhật tình hình cổ đông tham gia biểu quyết: Đến thời điểm 10 giờ 10 phút, tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và người được ủy quyền tham dự là 23 người, sở hữu và đại diện sở hữu cho 10.255.863 cổ phần, chiếm 88,77% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty. Ban kiểm phiếu đã phát thẻ biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu:

- Tổng số Thẻ biểu quyết phát ra: 23 thẻ, đại diện cho 10.255.863 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Tổng số Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ: 23 thẻ, đại diện cho 10.255.863 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tổng số Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ: 0 thẻ, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

### Kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung trình Đại hội như sau:

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc công ty năm 2017 và phương hướng hoạt động, nhiệm vụ năm 2018. Kết quả biểu quyết như sau:

Số phiếu biểu quyết đồng ý: 10.255.863 cổ phần, tương ứng đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua toàn văn nội dung báo cáo của Hội đồng quản trị.

2. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018:

2.1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ hoàn thành (%)
<b>I</b>	<b>KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH</b>			
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	550.000	570.234	103,7%
2	Doanh thu	500.000	510.617	102,1%
3	Lợi nhuận:			
-	Lợi nhuận trước thuế	31.000	72.108	232,6%
-	Lợi nhuận sau thuế	24.681	60.185	243,9%
5	Lợi nhuận cận biên	6,2%	11,8%	190,3%
5	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	18%	23%	127,7%
<b>II</b>	<b>KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ</b>	<b>42.662</b>	<b>52.765,92</b>	

Đvt: 10<sup>6</sup> đồng

1	Đầu tư NCNL quản lý, thiết bị thi công	9.912	3.087	
2	Đầu tư sửa chữa văn phòng, trụ sở	2.500	14.732,68	
3	Đầu tư góp vốn vào công ty con	30.250	34.946,24	
-	Đầu tư vào CTCP thủy điện Đăk Glei	20.000	17.744	
-	Đầu tư vào CTCP thủy điện To Buông	10.250	0	
-	Đầu tư vào CTCP Đầu tư Điện Mặt Trời		17.202,24	

Kết quả biểu quyết như sau:

Số phiếu biểu quyết đồng ý: 10.255.863 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết  
 Như vậy, Đại hội đã thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017.

2.2. Thông qua kế hoạch năm 2018 với một số chỉ tiêu, nhiệm vụ như sau:

2.2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2018
A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH		
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 <sup>6</sup> đ	700.000
2	Doanh thu	10 <sup>6</sup> đ	645.180
3	Lợi nhuận:		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	75.000
-	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>6</sup> đ	63.930
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức (Trả cổ tức bằng cổ phiếu)	%	20%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 <sup>6</sup> đ	113.781
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	10 <sup>6</sup> đ	12.620
2	Góp vốn vào Công ty CP Đầu tư Điện Mặt Trời	10 <sup>6</sup> đ	70.000
3	Góp vốn vào Công ty CP thủy điện Đăk Glei	10 <sup>6</sup> đ	31.161

Kết quả biểu quyết như sau:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công, góp vốn vào Công ty CP thủy điện Đăk Glei:

o Số phiếu biểu quyết đồng ý: 10.255.863 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết

- Kế hoạch đầu tư góp vốn vào Công ty CP Đầu tư Điện Mặt Trời:

o - Số phiếu biểu quyết đồng ý: 7.113.601 cổ phần, tương ứng 69,36% tổng số phiếu biểu quyết

o - Số phiếu không có ý kiến: 3.103.000 cổ phần, tương ứng 30,64% tổng số phiếu biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018.

2.2.2. Thông qua dự án đầu tư Nhà máy điện mặt trời Phong Phú và phương án góp vốn vào Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời như sau:

a) Thông qua dự án đầu tư Nhà máy điện mặt trời Phong Phú như sau:

- Tên dự án đầu tư: NHÀ MÁY ĐIỆN MẶT TRỜI PHONG PHÚ

- Mục tiêu dự án: Sản xuất điện từ năng lượng mặt trời

- Quy mô dự án: 42 MWp

- Địa điểm thực hiện dự án: Xã Phong Phú, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

- Diện tích đất sử dụng: 60 ha

- Tổng vốn đầu tư của dự án: 974 (chín trăm bảy mươi bốn) tỷ đồng

+ Vốn tự có tham gia vào dự án: 25% tổng mức đầu tư

+ Vốn vay thương mại: 75% tổng mức đầu tư

Thời hạn hoạt động của dự án: 25 năm kể ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư (Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 15/1/2018 của UBND tỉnh Bình Thuận).

- Tiến độ thực hiện dự án:

+ Khởi công dự án: Quý II/2018

+ Hoàn thành, phát điện thương mại: Quý I/2019

b) Thông qua phương án góp vốn cổ phần của Công ty cổ phần Sông Đà 11 tại Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời như sau:

- Thông qua việc Công ty cổ phần Sông Đà 11 đầu tư góp đến 95% vốn Công ty cổ phần Điện Mặt Trời để thực hiện đầu tư dự án "Nhà máy điện mặt trời Phong Phú tại tỉnh Bình Thuận, với quy mô công suất 42MWp".

- Ủy quyền/giao cho HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 11:

+ Cần đổi tài chính để tham gia góp đủ 95% nhu cầu vốn chủ sở hữu cần thiết của Công ty Đầu tư Điện Mặt Trời theo tiến độ dự án nhằm hoàn thành đầu tư và đưa Nhà máy điện mặt trời Phong Phú đi vào vận hành khai thác thương mại trong quý I/2019.

+ Trong quá trình đầu tư góp vốn vào Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời, tìm kiếm các cơ hội đầu tư và phát triển các dự án mới cũng như thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, nếu cần phải tăng nguồn vốn chủ sở hữu, Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT đề xuất và xây dựng phương án chi tiết trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 7.113.601 cổ phần, tương ứng 69,36% tổng số phiếu biểu quyết

- Số phiếu không có ý kiến: 3.103.000 cổ phần, tương ứng 30,64% tổng số phiếu biểu quyết

Căn cứ theo Điều lệ công ty và quy chế tổ chức Đại hội đã được thông qua, với số phiếu biểu quyết đồng ý là 7.113.601 cổ phần đạt 69,36% tổng số phiếu biểu quyết, Đại hội đã thông qua dự án đầu tư Nhà máy điện mặt trời Phong Phú và phương án góp vốn vào Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời.

3. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 và phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018. Với kết quả biểu quyết như sau:

Số phiếu biểu quyết đồng ý: 10.255.863 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua báo cáo của Ban kiểm soát.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán và lựa chọn Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán A&C kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018. Với kết quả biểu quyết như sau:

Số phiếu biểu quyết đồng ý: 10.255.863 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua báo cáo công khai tài chính năm 2017 và lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	72.108.810.826
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	11.923.701.241
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	60.185.109.585
4	Phân phối lợi nhuận:	Đồng	60.185.109.585
4.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	Đồng	31.909.266.085



4.2	Trích quỹ khen thưởng (1% x 3)	Đồng	601.851.000
4.3	Trích quỹ phúc lợi (1% x 3)	Đồng	601.851.000
4.4	Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành công ty	Đồng	500.000.000
4.5	Chia cổ tức (2.300 đồng/01 cổ phần, tỷ lệ 23%)	Đồng	26.572.141.500

Kết quả biểu quyết như sau:

Số phiếu biểu quyết đồng ý: 10.255.863 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết  
 Như vậy, Đại hội đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018.

6. Quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017 và phương án tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018:

6.1. Quyết toán chi phí tiền lương và thù lao năm 2017:

Năm 2017, Công ty hoàn thành > 100% các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu: Doanh thu, lợi nhuận). Công ty chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên số tiền là: 1.960.000.000 đồng (Theo đúng Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2017).

6.2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018:

Tiền lương, thù lao năm 2018 của Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được xây dựng dựa trên chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

a) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu (Doanh thu, lợi nhuận) của công ty  $\geq$  100% kế hoạch, dự toán tổng mức thù lao, lương của HĐQT, Kiểm soát viên như sau:

TT	CHỨC DANH	Đvt	Thù lao 01 (một) tháng	Lương 01 (một) tháng
1	Chủ tịch HĐQT	Đồng		44.000.000
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Đồng		40.000.000
3	Phó Chủ tịch HĐQT	Đồng		40.000.000
4	Thành viên HĐQT	Đồng	8.000.000	
5	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	Đồng		20.000.000
6	Trưởng Ban kiểm soát kiêm nhiệm	Đồng	8.000.000	
7	Thành viên Ban kiểm soát	Đồng	5.000.000	

b) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (Các chỉ tiêu: Doanh thu, lợi nhuận) nhỏ hơn 100%: Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên công ty được hưởng tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

c) Trường hợp hoàn thành vượt mức kế hoạch (các chỉ tiêu: Doanh thu, lợi nhuận), Công ty được trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành số tiền không vượt quá 10% số lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch nhưng tối đa là 500.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng).

Kết quả biểu quyết như sau:

Số phiếu biểu quyết đồng ý: 10.255.863 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua quyết toán thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017 và phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2018.

7. Thông qua việc bầu cử bổ sung thành viên BKS công ty:

7.1. Thông qua Thẻ lệ bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát công ty:

Số phiếu biểu quyết đồng ý: 10.255.863 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết

7.2. Thông qua danh sách các ứng cử viên để bầu bổ sung vào Ban kiểm soát công ty:

Số phiếu biểu quyết đồng ý: 10.255.863 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết

7.3. Công bố kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát:

Bà Hà Hồng Nhung đã trúng cử vào Ban kiểm soát công ty với tổng số phiếu bầu là 10.255.863 phiếu, đạt tỷ lệ 100%.

### C. THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản này được Đại hội thông qua toàn văn tại cuộc họp với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tán thành của các cổ đông dự họp.

Sau khi thông qua Biên bản này, Chủ tọa đã tuyên bố bế mạc Đại hội vào hồi 11h00' cùng ngày.

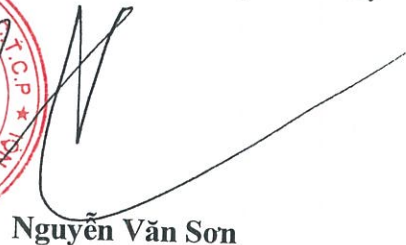
**THƯ KÝ CUỘC HỌP**



**Trương Mạnh Quang**



**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Văn Sơn**



Số 01/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2018

## BÁO CÁO

(V/v: Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị và kết quả SXKD năm 2017, phương hướng hoạt động của HĐQT và kế hoạch năm 2018)

*Kính thưa Quý vị đại biểu, cổ đông của Công ty!*

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ công ty, HĐQT xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của HĐQT, kết quả SXKD và đầu tư năm 2017; phương hướng hoạt động của HĐQT và kế hoạch SXKD năm 2018 như sau:

### Phần I: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

#### I. Hoạt động của HĐQT:

Năm 2017, Hội đồng quản trị luôn hành động cẩn trọng trên cơ sở tuân thủ phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Trong năm, HĐQT đã ban hành nhiều nghị quyết, quyết định các mặt hoạt động sản xuất xuất kinh doanh và đầu tư của công ty (Báo cáo tình hình quản trị năm 2017 đã được công bố trên thông tin của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo công văn số 03/2018/TCKT-SĐ11 ngày 30/01/2018).

#### II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:

Đvt: 10<sup>6</sup> đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ hoàn thành (%)
<b>I</b>	<b>KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH</b>			
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	550.000	570.234	103,7%
2	Doanh thu	500.000	510.617	102,1%
3	Lợi nhuận:			
-	Lợi nhuận trước thuế	31.000	72.108	232,6%
-	Lợi nhuận sau thuế	24.681	60.185	243,9%
5	Lợi nhuận cận biên	6,2%	11,8%	190,3%
5	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	18%	23%	127,7%
<b>II</b>	<b>KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ</b>	<b>42.662</b>	<b>52.765,92</b>	
1	Đầu tư NCNL quản lý, thiết bị thi công	9.912	3.087	
2	Đầu tư sửa chữa văn phòng, trụ sở	2.500	14.732,68	
3	Đầu tư góp vốn vào công ty con	30.250	34.946,24	
-	Đầu tư vào CTCP thủy điện Đăk Glei	20.000	17.744	
-	Đầu tư vào CTCP thủy điện To Bông	10.250	0	
-	Đầu tư vào CTCP Đầu tư Điện Mặt Trời		17.202,24	

## **Đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2017 như sau:**

### **1. Về mục tiêu tiến độ các công trình:**

Trong năm 2017, Công ty đáp ứng yêu cầu tiến độ các công trình trọng điểm của Tổng Công ty Sông Đà như Xekaman Xan xay...Hoàn thành tiến độ đưa vào đóng điện công trình ĐZ220KV Trục Ninh cắt ĐZ220kV Ninh Bình-Nam Định, ĐZ 110kV Thường Tín-Thanh Oai, ĐZ 110kV Nho Quế 1, ĐZ 500kv Long Phú – Ô Môn, ĐZ 220kv Long Phú – Sóc Trăng, ĐZ 110kV Phong Thổ - Than Uyên, ĐZ 110kV Bến Lức-Long Thành. Quyết toán xong công trình ĐZ220KV Trục Ninh cắt ĐZ220kV Ninh Bình-Nam Định, ĐZ 220kV Phan Thiết-Phú Mỹ 2, ĐZ 110kV Thường Tín-Thanh Oai, ĐZ 110kV Nho Quế 1.

Tuy nhiên, một số công trình do vướng mắc công tác đền bù giải phóng mặt bằng nên công tác thi công gặp nhiều khó khăn cụ thể: ĐZ500KV Sông Máy - Tân Uyên, ĐZ500KV TTĐL Vĩnh Tân - rẽ Sông Máy - Tân Uyên, ĐZ 500kV Mỹ Tho - Đức Hòa...

Sản lượng điện thương phẩm Nhà máy thủy điện: Đăk Đoa 39,36 triệu KWh đạt 103% kế hoạch; To Buông 32,4 triệu KWh đạt 106,2% kế hoạch; Sông Miện 20,66 triệu KWh đạt 94% kế hoạch. Riêng Nhà máy thủy điện Thác Trắng là đơn vị trực thuộc công y đạt 18,68 triệu KWh/22 triệu KW bằng 85% kế hoạch.

### **2. Hoạt động đầu tư:**

- Đầu tư nâng cao năng lực quản lý, đầu tư thiết bị thi công đảm bảo đủ năng lực đáp ứng yêu cầu cạnh tranh và phù hợp với yêu cầu thực tế tại các công trường. Giá trị đầu tư thực hiện năm 2017 là 3,087 tỷ đồng, tương ứng đạt 31,14% kế hoạch.

- Góp vốn điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Đăk Glei để thực hiện đầu tư dự án thủy điện Đăk Pru1: Năm 2017, Công ty đã góp 17,774 tỷ đồng, lũy kế đến 31/12/2017 Công ty đã góp vào Công ty cổ phần thủy điện Đăk Glei số tiền là 20,774 tỷ đồng. Năm 2018, công ty sẽ góp tiếp số tiền là 31,161 tỷ đồng. Năm 2018, Công ty sẽ tập trung các nguồn lực để đảm bảo hoàn thành đầu tư nhà máy và phát điện thương mại vào quý IV/2018.

- Đầu tư mua cổ phần Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời: Trên cơ sở Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2017 của Đại hội đồng cổ đông, Công ty đã tìm kiếm, nghiên cứu và quyết định đầu tư mua cổ phần để sở hữu đến 95% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời. Đến 31/12/2017, công ty đã thanh toán cho bên chuyển nhượng cổ phần số tiền là 17,2 tỷ đồng, số tiền còn phải thanh toán đến khi hoàn thành công việc và thanh lý hợp đồng trong năm 2018 là 4,3 tỷ đồng.

- Đối với mỏ đá Suối Nảy: Công ty đã thực hiện phương án hợp tác khai thác, sản xuất và kinh doanh đá xây dựng với Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Nghĩa Tân. Bước đầu đã nâng cao được sản lượng khai thác và hiệu quả của dự án.

- Hoàn thành công tác đầu tư và chính thức đưa Nhà máy thủy điện Đông Khùa hòa vào lưới điện quốc gia, phát điện thương mại từ tháng 11/2017.

### **3. Công tác quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh:**

a) Công tác quản lý, điều hành chung:

- HĐQT đã xây dựng các biện pháp và chỉ đạo triển khai toàn diện các kế hoạch đề ra. Định kỳ họp HĐQT để kiểm điểm tình hình thực hiện các nhiệm vụ SXKD, kịp thời nắm bắt thông tin về các khó khăn vướng mắc và ra các quyết sách giải quyết kịp thời.

- Đảm bảo chế độ giao ban hàng tuần tại Công ty và các công trường. Trong giai đoạn cao điểm Lãnh đạo công ty trực tiếp xuống các công trường để chỉ đạo điều hành thi công. Các mục tiêu tiến độ chính đều hoàn thành kế hoạch đề ra.

b) Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc rà soát, cắt giảm các cấp quản lý trung gian; không ngừng nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành;

- Hoàn thành thoái vốn các khoản đầu tư tài chính tại Công ty cổ phần Cao Nguyên Sông Đà, Ngân hàng TMCP Quân Đội. Trong năm 2018, Công ty sẽ tiếp tục tìm kiếm các đối tác để thoái các khoản đầu tư tài chính tại Công ty Sông Đà - Hà Nội (1,79 tỷ đồng);

c) Công tác kinh tế kế hoạch:

- Thực hiện việc lập và giao kế hoạch đảm bảo khoa học và có tính khả thi cao; Thường xuyên giám sát, định kỳ kiểm tra, đánh giá tình hình hoạt động của các đơn vị.

- Ký kết và quản lý các Hợp đồng kinh tế theo đúng quy định của pháp luật;

- Công tác lập giá thành được thực hiện khoa học;

- Công tác đấu thầu mua sắm vật tư, mua sắm hàng hóa thực hiện theo đúng quy định;

- Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán tại các đơn vị được triển khai quyết liệt, công tác thu vốn đã đạt kết quả tích cực. Tuy nhiên, công tác quyết toán một số công trình còn chậm, chưa được giải quyết dứt điểm như di chuyển đường dây 500kV Đà Nẵng-Quảng Ngãi, Thủy điện Đồng Nai 5, TĐ Xêkaman1, tòa nhà Quốc Hội,...

d) Công tác tài chính tín dụng - kế toán:

- Cân đối, điều hòa hợp lý vốn phục vụ SXKD và đầu tư;

- Xây dựng được quan hệ hợp tác chặt chẽ với các ngân hàng, đảm bảo bổ sung đủ nhu cầu vốn lưu động phục vụ thi công các công trường và phục vụ đầu tư;

- Tập trung thu vốn, giải quyết vướng mắc trong công tác nghiệm thu thanh toán.

- Chủ trì, trực tiếp thực hiện phương án vay vốn tại ngân hàng VCB Gia Lai để tái cấu trúc khoản vay dài hạn đầu tư NMTĐ Thác Trắng, đầu tư NMTĐ To Buông với tổng giá trị khoản vay 178 tỷ đồng, với chi phí vay vốn thấp hơn các hợp đồng tín dụng đã ký trước đây với BIDV Chi nhánh Điện Biên trên 2%/năm, đem lại hiệu quả tích cực cho công ty.

- Đầu mối thu xếp xong nguồn vốn tín dụng thương mại dài hạn cho dự án thủy điện Đăk Pru 1 với số tiền là 145 tỷ đồng.

- Hoàn thành báo cáo kiểm toán tài chính năm 2017 toàn Công ty và báo cáo hợp nhất của cả tổ hợp Sông Đà 11. Nhìn chung, các đơn vị cơ bản chấp hành đúng các quy định, quy chế hoạt động tài chính theo phân cấp của HĐQT Công ty.

- Tình hình tài chính, uy tín doanh nghiệp luôn được đảm bảo, không có nợ quá hạn tại các tổ chức tín dụng, đơn vị được xếp hạng AA.

- Tổ chức công tác hạch toán kế toán; lập báo cáo tài chính theo đúng chế độ hiện hành;

- Tuy nhiên, việc thu hồi công nợ một số công trình thủy điện còn gặp khó khăn như: Thủy điện Nậm Khóa 3, Thủy điện Đồng Nai 5, Xêkaman 1, Xêkaman 3, thủy điện Hủa Na, thủy điện Đakdrinh.

đ) Công tác tiếp thị đấu thầu:

Năm 2017, Công ty trúng thầu với tổng giá trị 489 tỷ đồng đạt 73% kế hoạch năm. Nguyên nhân là do các dự án lớn của ngành điện trong năm ít chủ yếu các dự án nhỏ lẻ, đối thủ cạnh tranh nhiều và bỏ thầu với giá rất thấp. Để phát triển bền vững và tìm kiếm lợi nhuận trong những năm tiếp theo, Công ty định hướng tiếp tục nghiên cứu đầu tư thêm một số dự án thủy điện vừa và nhỏ, trước hết là tạo nguồn thu ổn định trong dài hạn đồng thời tạo thêm công việc xây lắp cho các đơn vị.

e) Công tác quản lý kỹ thuật, an toàn lao động:

- Công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý tiến độ thi công tại các công trình: Cơ bản đáp ứng yêu cầu, phục vụ kịp thời công tác quản lý điều hành của Công ty tại các công trình;

- Về công tác nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới: Hoàn thành tổng kết đánh giá thực hiện các quy trình của hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015;

- Về công tác quản lý chất lượng: Đã nghiên cứu và đề xuất các giải pháp để kiểm soát chặt chẽ hệ thống quản lý chất lượng tại các công trình cũng như tại các đơn vị trực thuộc; Thực hiện kiểm tra, kiểm soát tiến độ, hoàn thành hồ sơ chất lượng phục vụ nghiệm thu kỹ thuật, nghiệm thu thanh toán và quyết toán các công trình.

- Kiểm tra, đơn đốc công tác bảo dưỡng thiết bị của nhà máy thủy điện Thác trắng, Thủy điện ĐakĐoa, Thủy điện Sông Miên đảm bảo an toàn phát điện trong mùa mưa;

- Công tác bảo hộ và an toàn lao động đã được chú trọng, nhất là an toàn khi thi công các công trình đường dây cao thế trong quá trình dựng cột, kéo dây trên cao. Tuy nhiên, ở một số đơn vị vẫn còn tình trạng mất an toàn lao động, ảnh hưởng tới kết quả chung của công ty.

f) Công tác tổ chức nhân sự và tuyển dụng:

- Công tác đào tạo: Tổ chức 05 lớp bồi dưỡng kiến thức cho CBCNV cụ thể: lớp đào tạo quản trị tài chính kế toán, rủi ro, kiểm soát nội bộ 3 người; lớp đào tạo an toàn lao động và vệ sinh môi trường 20 người; lớp đào tạo kỹ thuật đấu nối cáp ngầm trung thế: 24 người, lớp bồi dưỡng nghiệp vụ giám sát công trình 9 người, lớp đào tạo công nhân điện 24 người với giá trị đào tạo là 270,7 triệu đồng.

- Công tác tuyển dụng: Căn cứ khối lượng công việc và nhu cầu nhân lực năm 2017, Công ty đã tuyển dụng được 50 CBCNV (Cán bộ khoa học nghiệp vụ là 5 người, công nhân kỹ thuật là 45 người), bổ sung sự thiếu hụt nhân lực, lao động của các đơn vị.

g) Một số công tác khác:

- Chế độ của CBCNV: Đảm bảo đời sống CBCNV trên các công trình với thu nhập bình quân 7,6 triệu đồng/người/tháng; Mua bảo hiểm, cấp phát thẻ BHYT cho người lao động, khám sức khoẻ định kỳ; thực hiện các chế độ với người lao động theo quy định.

- Công việc hỗ trợ hoạt động: Tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động phong trào trong các dịp lễ lớn của đất nước và Tổng công ty. Các hoạt động phong trào đã giúp CBCNV giao lưu, đoàn kết, góp phần hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

**Phần II: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠ ĐỘNG CỦA HĐQT  
VÀ NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018**

## **I. Nhận những thuận lợi, khó khăn trong năm 2018:**

### **1. Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm, chỉ đạo và giúp đỡ của Tổng công ty Sông Đà, các Chủ đầu tư, Ngành, địa phương, đặc biệt là các ban quản lý dự án trực thuộc NPT, EVN. Công ty đã khẳng định được uy tín trên thị trường, được các Chủ đầu tư đánh giá cao.

- Tập thể lãnh đạo, CBCNV công ty luôn đoàn kết, không ngừng nỗ lực cố gắng nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc.

### **2. Khó khăn:**

- Thị trường xây lắp điện cạnh tranh ngày càng quyết liệt;

- Lực lượng lao động gián tiếp còn lớn;

## **II. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2018:**

### **1. Mục tiêu, tiến độ các công trình:**

- Thi công xây lắp các công trình đường dây và trạm biến áp đảm bảo tiến độ theo Hợp đồng đã ký với Chủ đầu tư.

- Công trình thủy điện Đăk Prul: Hoàn thành toàn bộ công tác thi công xây dựng để phát điện thương mại đúng tiến độ quý IV/2018;

- Thi công các hạng mục công việc như ĐZ 110KV Nhà máy điện mặt trời Phong Phú, xây dựng trạm, ngăn lộ, các hạng mục xây lắp khác theo đúng tiến độ;

### **2. Một số nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trọng tâm:**

- Xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện toàn diện các giải pháp để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

- Tổ chức thi công các công trình đảm bảo an toàn, đúng tiến độ, chất lượng công trình theo các Hợp đồng đã ký và cam kết với chủ đầu tư.

- Tổ chức vận hành các Nhà máy thủy điện: Thác Trắng, Đăk Đoa, To Buông, Sông Miện và thủy điện Đông Khùa đúng quy trình, quy định, đảm bảo an toàn cho thiết bị, con người, công trình xây dựng. Tối ưu hóa quy trình vận hành máy móc thiết bị, đồng thời tìm mọi biện pháp để gia tăng sản lượng điện phát ra, đặc biệt là phát điện vào giờ cao điểm, nhằm đạt giá trị sản lượng cao nhất, phần đầu hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Tiếp tục thực hiện quyết toán các công trình đã hoàn thành, nghiệm thu thanh toán khối lượng dở dang, thu hồi công nợ; Xây dựng cụ thể kế hoạch, thời gian và biện pháp thu hồi đối với từng đối tượng nợ.

- Tiếp tục củng cố, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác đấu thầu đủ mạnh và có tính chuyên nghiệp cao để đấu thầu các công trình đường dây, trạm biến áp là thế mạnh của công ty, đảm bảo việc làm cho năm 2018 và những năm tiếp theo;

- Xây dựng kế hoạch tiết kiệm chi phí và thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất và quản lý trên cơ sở: định biên nhân sự, sắp xếp lại tổ chức, tiết kiệm chi phí văn phòng,...

- Tổ chức xây dựng và thực hiện nghiêm kế hoạch giá thành năm 2018; hàng quý tổ chức đánh giá, phân tích kinh doanh từ công ty mẹ đến công con;

- Đối với hoạt động đầu tư: Tiếp tục đẩy mạnh tìm kiếm, nghiên cứu cơ hội đầu tư phát triển các dự án thủy điện vừa và nhỏ có tính khả thi cao nhằm phát huy kinh nghiệm, nguồn lực tài chính doanh nghiệp và tạo nguồn thu đảm bảo cho sự phát triển bền vững.

## 2. Một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2018:

### 2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2018
A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH		
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 <sup>6</sup> đ	700.000
2	Doanh thu	10 <sup>6</sup> đ	645.180
3	Lợi nhuận:		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	75.000
-	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>6</sup> đ	63.930
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức (Trả cổ tức bằng cổ phiếu)	%	20%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 <sup>6</sup> đ	113.781
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	10 <sup>6</sup> đ	12.620
2	Góp vốn vào Công ty CP Đầu tư Điện Mặt Trời	10 <sup>6</sup> đ	70.000
3	Góp vốn vào Công ty CP thủy điện Đắk GLei	10 <sup>6</sup> đ	31.161

### 2.2. Kế hoạch đầu tư phát triển dài hạn vào lĩnh vực năng lượng tái tạo:

#### a) Đầu tư dự án điện mặt trời Phong Phú:

Để tạo nguồn thu ổn định trong dài hạn, tối đa lợi ích cho các cổ đông, trong năm 2018 Công ty sẽ tiếp tục đầu tư vốn vào Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời để thực hiện dự án Nhà máy điện mặt trời Phong Phú, công suất 42 MWp.

Để đảm bảo tính chủ động trong sản xuất kinh doanh, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty chỉ đạo, tổ chức thực hiện cân đối tài chính và đề xuất các phương án huy động vốn chủ sở hữu nhằm đảm bảo góp đủ vốn đối ứng thực hiện đầu tư dự án Nhà máy điện mặt trời Phong Phú.

#### b) Đầu tư dự án thủy điện mới:

Để tận dụng tối đa kinh nghiệm và nguồn lực hiện có cũng như tạo thêm công việc xây lắp, định hướng có nguồn thu ổn định và có công cụ để phòng ngừa rủi ro khi thị trường xây lắp điện ngày càng khó khăn, trong năm 2018 Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu, đầu tư sở hữu thêm một số dự án thủy điện có quy mô vừa và nhỏ có quy mô công suất đến dưới 30MW, trước mắt là nghiên cứu, hợp tác đầu tư dự án thủy điện Mường Mươn tại tỉnh Điện Biên có quy mô công suất khoảng 29,8 MW.

#### c) Kế hoạch thoái vốn một số khoản đầu tư tài chính:

Năm 2018, Công ty tiếp tục tìm kiếm đối tác để thực hiện chuyển nhượng cổ phiếu Công ty cổ phần Sông Đà Hà Nội (ASD): 179.700 cổ phiếu. Tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông lần này, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động thực hiện phương án chuyển nhượng cổ phiếu ASD theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh, đảm bảo hiệu quả tối đa cho công ty.

## 3. Các giải pháp thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch năm 2018:

- Tập trung nỗ lực cao nhất để lãnh đạo và kiểm tra đôn đốc các đơn vị quyết liệt tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ SXKD và đầu tư ngay từ những tháng đầu năm 2018.

- Hoàn thành mục tiêu tiến độ đảm bảo chất lượng thi công các công trình trọng điểm của Tổng công ty Sông Đà, các Chủ đầu tư NPT, EVN,...

- Nâng cao hiệu quả công tác tiếp thị đấu thầu. Tiếp tục củng cố và phát triển quan hệ hợp tác tốt đẹp với các Chủ đầu tư, nhất là Tổng công ty truyền tải điện Quốc gia (NPT).



- Tập trung chỉ đạo tiến độ thi công tại các công trình trọng điểm, công trình thi công đến giai đoạn cuối chuẩn bị bàn giao đưa vào vận hành; Nâng cao chất lượng cán bộ kỹ thuật, nhất là đội ngũ cán bộ chỉ đạo thi công và giám sát chất lượng công trình,...

- Tập trung thu vốn, giải quyết vướng mắc trong công tác nghiệm thu thanh toán. Xây dựng các biện pháp cụ thể để tăng cường công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ nhằm tăng vòng quay vốn, giảm lãi vay, tăng hiệu quả sử dụng vốn;

- Xây dựng kế hoạch sản xuất, kế hoạch tài chính, vốn lưu động, kế hoạch thu vốn và đặc biệt là kế hoạch chi phí và lợi nhuận toàn Công ty sát với thực tế.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban điều hành năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018. Thay mặt HĐQT, tôi xin gửi lời cảm ơn tới toàn thể cổ đông, các đối tác đã hợp tác giúp đỡ và tin tưởng chúng tôi trong thời gian qua. Với sự hợp tác và ủng hộ đó, Chúng tôi tin tưởng công ty sẽ hoàn kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, ngày càng phát triển ổn định, bền vững và đem lại hiệu quả thiết thực cho cổ đông và các đối tác.

Xin trân trọng cảm ơn!.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu HĐQT, TCKT, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY  
CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN VĂN SƠN**



**BÁO CÁO**  
**CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11**  
**(Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2018)**

Kính thưa: - Quý vị đại biểu  
- Quý vị cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11

Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao đồng thời thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát Công ty CP Sông Đà 11 báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ hoạt động năm 2018 của Ban kiểm soát cụ thể như sau:

**A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT.**

**I - Hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Năm 2017, Ban kiểm soát công ty đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp; Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty, Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của hoạt động SXKD năm 2017 theo Nghị quyết hội đồng cổ đông năm 2017.
- Kiểm tra, giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.
- Tham dự các buổi họp của Hội đồng quản trị Công ty hàng quý, năm. Ban kiểm soát đã đóng góp ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD của Công ty tại các cuộc họp của HĐQT;
- Thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc công ty và thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của công ty và các đơn vị trực thuộc theo quý và báo cáo tài chính 6 tháng, năm 2017 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C, đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của công ty tại thời điểm báo cáo.

**II - Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông:**

- Trong năm 2017, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành các phiên họp định kỳ nhằm kịp thời nắm bắt tình hình thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trên cơ sở kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban chức năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát; tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.
- Về quan hệ với cổ đông: Mọi thông tin về hoạt động của công ty đều được cung cấp cho cổ đông đầy đủ khi có yêu cầu. Trong năm 2017, không có văn bản nào của cổ

đồng hoặc nhóm cổ đông gửi về Ban kiểm soát để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các mặt hoạt động của công ty.

### III - Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý:

Trong năm 2017, HĐQT, Ban giám đốc, các cán bộ quản lý đã thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ điều hành của mình trong khuôn khổ pháp lý theo đúng quy định tại Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trên nguyên tắc vì lợi ích chung, đảm bảo lợi ích hợp pháp của công ty và cổ đông của công ty, cụ thể:

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và kiểm tra, giám sát Tổng giám đốc điều hành trong việc thực hiện và áp dụng các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành. Kịp thời ban hành các Nghị quyết, Quyết định, văn bản chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD và tình hình phát triển chung của công ty.
- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017 và có tính thực thi cao, tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.
- Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc trong năm 2017 về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó nêu rõ những khó khăn tác động trong năm; những kết quả, tiến bộ đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề còn tồn tại chưa hoàn thành và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2018.

### IV - Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2017	TH năm 2017	TH/KH (%)
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đ	550	570,2	103,7%
2	Doanh thu	Tỷ đ	500	510,6	102%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	31	72	232,6%
4	Dự kiến trả cổ tức	%	18	20	111%
5	Giá trị đầu tư	Tỷ đ	42,6	43	101%

Mặc dù trong năm gặp nhiều khó khăn như một số công trình thi công xây lắp còn vướng mắc giải phóng mặt bằng, công tác tiếp thị đấu thầu gặp nhiều khó khăn do thị trường cạnh tranh ngày càng cao nên kết quả trúng thầu thấp, công nợ dờ dang còn lớn do chủ đầu tư chậm thanh toán. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo Công ty và các đơn vị đã rất nỗ lực, tìm mọi giải pháp để hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch và Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua cụ thể như sau:

1. Hoạt động xây lắp: Hoàn thành tiến độ đóng điện và quyết toán xong các công trình như: ĐZ220KV Trục Ninh cắt ĐZ220KV Ninh Bình-Nam Định, ĐZ11KV Thường Tín-Thanh Oai, ĐZ110KV Nho Quế 1, ĐZ500KV Long Phú-Ô Môn...

Về sản xuất điện thương phẩm: Sản lượng điện tại các Nhà máy thủy điện Công ty tham gia góp vốn đầu tư lần lượt là Đăk Đoa 39,36 triệu Kwh đạt 103%KHN, To Bông 32,4 triệu Kwh đạt 106%KHN, Sông Miện 20,6 triệu Kwh đạt 94%. Riêng nhà máy thủy điện Thác Trắng là đơn vị trực thuộc Công ty đạt 18,6 triệu Kwh bằng 85% KHN.

2. Hoạt động đầu tư: năm 2017 giá trị đầu tư là 43 tỷ đồng trong đó: Góp VDL vào Cty CP ĐĐ Đắk Glei là 17,7 tỷ đồng; Đầu tư mua cổ phần Cty CP Điện Mặt trời là 17,2 tỷ đồng, Đầu tư nâng cao năng lực quản lý, đầu tư thiết bị thi công là 3,0 tỷ đồng, các khoản đầu tư khác 5,1 tỷ đồng.

#### V - **Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty năm 2017:**

Căn cứ Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2017 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C, số liệu cụ thể như sau:

**1. Tổng Tài sản: 806,8 tỷ đồng, trong đó:**

- Tài sản ngắn hạn: 461,8 tỷ đồng, chiếm 57% Tổng Tài sản
- Tài sản dài hạn: 344,9 tỷ đồng, chiếm 43% Tổng Tài sản

**2. Tổng Nguồn vốn: 806,8 tỷ đồng**

- Nợ phải trả: 442,1 tỷ đồng, chiếm 55% Tổng Nguồn vốn
- Nguồn vốn chủ sở hữu: 364,6 tỷ đồng, chiếm 45% Tổng Nguồn vốn

**3. Kết quả kinh doanh:**

- Tổng doanh thu: 510,6 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 72 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 60 tỷ đồng.

Khả năng thanh toán nợ đến hạn là 1,23 lần

Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu là 1,21 lần

Từ các chỉ tiêu tài chính cơ bản nêu trên, sau khi xem xét báo cáo kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C phát hành, Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

Trong năm 2017, Công ty đã chủ động được nguồn vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư do đã tạo dựng được uy tín đối với các tổ chức tín dụng. Các khoản vay được sử dụng đúng mục đích, hiệu quả. Các khoản nợ của Công ty được trả đúng hạn, không có nợ quá hạn chưa thanh toán. Hệ số khả năng thanh toán tốt, hệ số nợ hợp lý.

Báo cáo tài chính năm 2017 được kiểm toán của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2017, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan;

Báo cáo tài chính được lập đầy đủ, kịp thời các thông tin và tình hình tài chính được công bố, thuyết minh rõ ràng, đáp ứng được yêu cầu của cơ quan quản lý và nhà đầu tư.

#### VI - **Kiến nghị của Ban kiểm soát:**

1. Đề nghị HĐQT tiếp tục tập trung vào công tác thu hồi công nợ, quyết toán vốn đầu tư để đảm bảo đủ vốn phục vụ nhu cầu SXKD và đầu tư cũng như nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.
2. Công ty tiếp tục tìm kiếm đối tác chuyển nhượng các khoản đầu tư tài chính chưa thực hiện được trong năm 2017 theo đề án tái cấu trúc.
3. Tập trung nguồn lực, nâng cao công tác quản lý chất lượng công trình, chỉ đạo điều hành đảm bảo hoàn thành tiến độ các công trình trọng điểm của Tổng công ty và các công trình do công ty tự đầu thầu;

4. Tiếp tục nghiên cứu các cơ hội đầu tư phù hợp với năng lực và định hướng phát triển của Công ty.

5. Tăng cường công tác quản lý chặt chẽ chi phí giá thành, tiết giảm tối đa chi phí sản xuất và thực hiện nghiêm túc công tác tiết kiệm chi phí quản lý tại công ty.

#### **B. NHIỆM VỤ KIỂM SOÁT NĂM 2018.**

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh quản trị và điều hành Công ty. Tiến hành kiểm soát các mặt hoạt động theo từng Quý. Nếu có dấu hiệu vi phạm chế độ và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc đột xuất để báo cáo cổ đông theo Điều lệ và quy định của pháp luật.

- Kiểm soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn; Soát xét báo cáo tài chính hàng quý, năm;

- Đảm bảo đại diện Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động SXKD của Công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời đảm bảo lợi ích của cổ đông;

- Kiểm soát tình hình góp vốn và quản lý vốn góp, hiệu quả vốn góp vào các Công ty con của Công ty.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.

Xin chúc các Quý vị Đại biểu, Quý vị cổ đông sức khỏe, thành đạt và hạnh phúc.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn./.

#### **Nơi nhận:**

- Trình ĐH cổ đông 2018;
- HĐQT, TGD Công ty;
- Các Thành viên BKS;
- Lưu: BKS, VP Công ty.

**T/M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Tuyết Trinh**



Số: 02/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2018

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
“V/v: Báo cáo công khai tài chính năm 2017  
và thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018”

**Căn cứ:**

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;
  - Báo cáo tài chính năm 2017 kiểm toán bởi Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán (A&C);
- Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua công khai tài chính năm 2017 và lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 như sau:

**1. Báo cáo công khai tài chính năm 2017:**

Đvt: Đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2017	Năm 2016
<b>A. Tình hình tài chính</b>			
<b>I. Về tài sản ngắn hạn (Tổng số) : T.đó</b>	<b>100-BCĐKT</b>	<b>461.880.739.077</b>	<b>477.219.509.965</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	144.234.948.699	168.376.737.626
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	550.790.000	12.545.806.365
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	259.742.782.221	209.362.018.969
4. Hàng tồn kho	140-BCĐKT	53.635.069.639	85.171.166.517
5. Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	3.717.148.518	1.763.780.488
<b>II. Về tài sản dài hạn (Tổng số) : T.đó</b>	<b>200-BCĐKT</b>	<b>344.934.200.720</b>	<b>316.400.884.972</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	5.403.047.793	19.185.963.470
2. Tài sản cố định	220-BCĐKT	93.572.164.823	86.233.978.659
- Nguyên giá	222+225+228-BCĐKT	195.810.900.914	179.624.673.146
- Giá trị hao mòn lũy kế	223+226+229-BCĐKT	(102.238.736.091)	(93.390.694.487)
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230-BCĐKT	0	0
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	245.145.644.720	210.196.893.145
5. Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	813.343.384	784.049.698
<b>III. Nợ phải trả (Tổng số) : Trong đó</b>	<b>300-BCĐKT</b>	<b>442.144.282.510</b>	<b>476.050.289.273</b>
1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	374.445.218.220	422.668.608.238
2. Nợ dài hạn	330-BCĐKT	67.699.064.290	53.381.681.035
<b>IV. Vốn chủ sở hữu (Tổng số) : T.đó</b>	<b>400-BCĐKT</b>	<b>364.670.657.287</b>	<b>317.570.105.664</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411-BCĐKT	115.531.050.000	115.531.050.000
Trong đó: Vốn góp của Nhà nước		31.030.000.000	31.030.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412-BCĐKT	34.366.527.623	34.366.527.623

3. Vốn khác của chủ sở hữu	413-BCĐKT		
4. Cổ phiếu ngân quỹ	414-BCĐKT		
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415-BCĐKT		
6. Quỹ đầu tư phát triển	417-BCĐKT	154.587.970.079	127.652.984.979
7. Quỹ dự phòng tài chính	418-BCĐKT		
8. Lợi nhuận chưa phân phối	420-BCĐKT	60.185.109.585	40.019.543.062
<b>B. Kết quả kinh doanh</b>			
1. Tổng doanh thu và thu nhập khác	10+21+31- BCKQHĐKD	510.617.211.891	791.958.046.158
2. Tổng lãi (+), lỗ (-)	50-BCKQHĐKD	72.108.810.826	58.883.267.626
3. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	60-BCKQHĐKD	60.185.109.585	51.572.648.062
4. Tổng phải nộp NSNN trong năm		46.438.108.132	33.088.612.265
<b>C. Các chỉ tiêu đánh giá khác</b>			
1. Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu		14,1%	7,44%
2. Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu		19,8%	18,54%

## 2. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018:

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2017 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã lựa chọn Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán A&C để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017. Ý kiến của Kiểm toán viên là chấp thuận toàn bộ; Báo cáo tài chính tuân thủ phù hợp với các quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam và quy định quản lý tài chính hiện hành..

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, kính đề nghị Đại hội uỷ quyền cho HĐQT, Ban kiểm soát công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Lưu HĐQT, TCHC

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

Số 03/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2018

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
“V/v: Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận  
và chia cổ tức năm 2017”

**Căn cứ:**

- Điều lệ tổ chức; Quy chế quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Sông Đà 11;
- Báo cáo tài chính năm 2017 kiểm toán bởi Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán A&C;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	72.108.810.826
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	11.923.701.241
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	60.185.109.585
4	Phân phối lợi nhuận:	Đồng	60.185.109.585
4.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	Đồng	35.375.197.585
4.2	Trích quỹ khen thưởng (1% x 3)	Đồng	601.851.000
4.3	Trích quỹ phúc lợi (1% x 3)	Đồng	601.851.000
4.4	Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành công ty	Đồng	500.000.000
4.5	Chia cổ tức (2.000 đồng/01 cổ phần, tỷ lệ 20%)	Đồng	23.106.210.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông công ty;
- Lưu HĐQT, TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
SÔNG ĐÀ 11  
S.Đ.K.K.D : 0500313  
Q. HÀ ĐÔNG - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Văn Sơn



Số: 04/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2018

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
“V/v: Tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2017  
và phương án lương, thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2018”

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua mức lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

**1. Thực hiện năm 2017:**

Năm 2017, Công ty cổ phần Sông Đà 11 hoàn thành vượt mức (> 100%) các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu: Doanh thu, lợi nhuận), do đó Công ty chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên: 1.960.000.000 đồng. Thực hiện theo đúng Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2017 của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

**2. Kế hoạch năm 2018:**

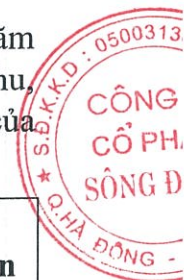
Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2018 của HĐQT, Ban kiểm soát xây dựng trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 được Đại hội thông qua. Vì vậy, đề nghị Đại hội thông qua tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018 như sau:

a) Tiền lương, thù lao của HĐQT, Kiểm soát viên được quyết toán vào cuối năm theo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (Các chỉ tiêu chính: Doanh thu, lợi nhuận). Nếu hoàn thành  $\geq 100\%$  kế hoạch, dự toán tổng mức thù lao, lương của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên chi như sau:

T T	CHỨC DANH	Số người	Thù lao/tháng	Tiền lương/thán g
1	Chủ tịch HĐQT	01		44.000.000
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	01		40.000.000
3	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Kế toán trưởng	01		40.000.000
4	Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm quản lý điều hành Công ty.	02	8.000.000	
4	Trưởng Ban kiểm soát	01	8.000.000	
5	Thành viên Ban kiểm soát	02	5.000.000	

Đối với thành viên HĐQT, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không hưởng thù lao.

b) Khi các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (doanh thu, lợi nhuận) của công ty nhỏ hơn 100% kế hoạch năm: Lương của Chủ tịch HĐQT, tiền lương của thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, Phó Chủ tịch HĐQT, thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát được hưởng tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.



c) Trường hợp Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch (các chỉ tiêu chủ yếu như: Doanh thu, lợi nhuận), Công ty được trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành số tiền không vượt quá 10% số lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch nhưng tối đa là 500.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận: *am*

- Các cổ đông;
- Lưu HĐQT, TCKT

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*[Signature]*  
**Nguyễn Văn Sơn**



Số: 05/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2018

**TỜ TRÌNH**

(V/v: Đề nghị thông qua dự án đầu tư "Nhà máy điện mặt trời Phong Phú"  
và thông qua phương án Công ty cổ phần Sông Đà 11 đầu tư góp 95%  
vốn cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời)

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2017 của Đại hội đồng cổ đông về việc tìm kiếm, nghiên cứu đầu tư 01 nhà máy điện mặt trời có công suất dưới 50MW. Sau khi tiếp cận, khảo sát thực địa, nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng dự án Nhà máy điện mặt trời Phong Phú, Công ty đã quyết định đầu tư mua cổ phần Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời - Là chủ đầu tư dự án điện mặt trời Phong Phú (theo Giấy chứng nhận đầu tư số 2547776323 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận cấp ngày 31/01/2018). Để có cơ sở thực hiện dự án, Hội đồng quản trị báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

**I. THÔNG TIN VỀ CHỦ ĐẦU TƯ VÀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ:**

**I.1. Thông tin về chủ đầu tư:**

1. Tên chủ đầu tư: **Công ty Cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời**
2. Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 1N7A, đường Nguyễn Thị Thập, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam
3. Mã số doanh nghiệp: 0107687931
4. Tài khoản: 45010001218888 tại BIDV Chi nhánh Hà Tây
5. Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất, truyền tải và phân phối điện;
6. Vốn điều lệ:
  - a) Vốn điều lệ theo đăng ký hiện nay: 600.000.000.000 đồng (Sáu trăm tỷ đồng).

*Đvt: VNĐ*

TT	Tên đơn vị	Tổng số vốn góp cổ phần theo vốn điều lệ	Số vốn điều lệ đã góp đến 01/03/2018
1	Công ty cổ phần Sông Đà 11	570.000.000.000	10.086.000.000
2	Ông: Nguyễn Hoàng Hưng	18.000.000.000	0
3	Ông: Trần Thanh Giang	12.000.000.000	0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>600.000.000.000</b>	<b>10.086.000.000</b>

Ban đầu thành lập, Công ty CP Đầu tư Điện Mặt Trời dự kiến đầu tư khoảng 150MWp, tuy nhiên định hướng hiện nay chỉ đầu tư dự án Nhà máy điện mặt trời Phong Phú, vì vậy thời gian tới Công ty sẽ thực hiện điều chỉnh giảm số vốn góp cho phù hợp, đảm bảo tỷ lệ vốn chủ sở hữu của chủ đầu tư tham gia vào dự án.

b) Công ty xác định mức vốn điều lệ mới như sau:

- Vốn điều lệ mới: 250.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm năm mươi tỷ đồng*).

- Cơ cấu vốn điều lệ:

*Đvt: VNĐ*

TT	Tên đơn vị	Tổng số vốn góp cổ phần theo vốn điều lệ	Số vốn điều lệ đã góp đến 01/03/2018
1	Công ty cổ phần Sông Đà 11	237.500.000.000	10.086.000.000
2	Ông: Nguyễn Hoàng Hưng	7.500.000.000	0
3	Ông : Trần Thanh Giang	5.000.000.000	0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>250.000.000.000</b>	<b>10.086.000.000</b>

7. Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đầu tư dự án của Doanh nghiệp: 25 năm

8. Chủ tịch Hội đồng quản trị: **Nguyễn Văn Sơn** Năm sinh: 1969

- Số CMND 113287781 do công an Hòa Bình cấp ngày 30/8/2004

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện

9. Tên người đại diện pháp luật: **Nguyễn Hoàng Hưng** Năm sinh: 1970

- Hộ chiếu số: B5718138 do Công an Hà Nội cấp ngày 16/11/2011

- Chuyên môn: Kỹ sư Ngành: Kinh tế cơ khí

## I.2. Thông tin về dự án đầu tư:

Dự án đầu tư "Nhà máy điện mặt trời Phong Phú", công suất 42 MWp thuộc địa phận xã Phong Phú, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, tổng mức đầu tư là 974.000.000.000 đồng, chi tiết như sau:

*Đvt: 1.000 đ*

TT	Khoản mục chi phí	Giá trị sau thuế
1	Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư	27.281.723.000
2	Chi phí xây dựng	138.328.350.000
3	Chi phí thiết bị	599.178.015.000
4	Chi phí quản lý dự án	7.637.884.000
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	18.121.589.000
6	Chi phí khác	91.497.915.000
7	Chi phí dự phòng	91.526.984.000
-	<i>Chi phí dự phòng cho khối lượng công việc phát sinh</i>	<i>66.613.002.000</i>
-	<i>Chi phí dự phòng cho trượt giá trong thời gian xây dựng</i>	<i>24.913.982.000</i>
	<b>Tổng mức đầu tư</b>	<b>974.000.000.000</b>

- Dự án được lập với những giải pháp kỹ thuật công nghệ theo những tiêu chuẩn tiến nhất hiện nay trên thế giới. Việc thi công xây dựng Nhà máy là mang tính khả thi cao về mặt kỹ thuật. Nhà máy đấu nối vào TBA 110/22Kv Phan Rí bằng đường dây 110kV mạch đơn. Chiều dài đường dây đấu nối khoảng 9km. Dự án cách quốc lộ 1A khoảng 1km, cách thành phố Phan Thiết 65Km, giao thông qua khu vực dự án thuận tiện, có hệ thống đường liên xã, liên thôn sát khu vực dự án nên rất thuận lợi cho việc thi công, vận chuyển thiết bị.

- Hiện trạng khu đất của dự án:

Diện tích đất xây dựng dự án là 60ha, bao gồm:

+ Đất sản xuất nông nghiệp không ổn định: 18ha chủ yếu trồng cây trà

+ Đất chưa sử dụng do UBND xã quản lý: 42ha

Ảnh hưởng khi xây dựng nhà máy tới môi trường rất ít, di dân, tái định cư là rất thấp, không đáng kể so với các công trình có quy mô cùng loại .

- Kết quả tính toán chỉ tiêu tài chính của dự án trong 25 năm như sau:

+ Sản lượng 1.488,62 triệu KWh	+ FIRR: 18,44%
+ Doanh thu bán điện: 4.173,37 tỷ đồng	+ NPV: 388,16 tỷ đồng
+ Tổng lợi nhuận sau thuế: 2.075 tỷ đồng	+ B/C: 1,34 lần
+ $T_{lv}$ : 10 năm 10 tháng	

Kết quả tính toán hiệu quả tài chính cho thấy dự án đạt hiệu quả, qua đó đem lại lợi nhuận cho nhà đầu tư và đảm bảo được các nghĩa vụ trả nợ ngân hàng.

### **I.3. Tình hình triển khai dự án điện mặt trời Phong Phú đến 31/03/2018:**

- Dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư theo Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 15/01/2018 của UBND tỉnh Bình Thuận và đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 3547776323 ngày 31/01/2018.

- Khảo sát địa hình, địa chất và đã hoàn thành BCNCKT;

- Đã trình Cục Điện lực và năng lượng tái tạo - Bộ Công thương xem xét, thông qua thiết kế cơ sở, dự kiến hoàn thành trong tháng 05/2018.

- Đã tiến hành công tác đo vẽ, lập bản đồ rải thửa - quy hoạch chi tiết đất dự án phục vụ đền bù giải phóng mặt bằng;

- Đã tiếp xúc, tìm hiểu năng lực một số Nhà thầu EPC xây dựng, lắp đặt và cung cấp thiết bị điện mặt trời có uy tín trên thế giới;

- Đã phát hành hồ sơ mời thầu EPC (Thiết kế, cung cấp, lắp đặt và thi công xây dựng trọn gói Nhà máy tới hàng rào Trạm nâng áp 22/110Kv)

- Cử Đoàn công tác khảo sát thực tế một số nhà máy điện mặt trời tại Trung Quốc;

- Đang làm việc với BIDV Hà Tây để thu xếp nguồn vốn tín dụng thương mại thực hiện dự án, dự kiến tháng 05/2018 sẽ ký Hợp đồng tín dụng;

- Một số công việc khác thuộc trách nhiệm của Chủ đầu tư.

## **II. PHƯƠNG ÁN HUY ĐỘNG VỐN ĐẦU TƯ DỰ ÁN**

### **II.1. Cơ cấu nguồn vốn tài trợ dự án:**

Để tuân thủ phù hợp với quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BCT ngày 12/09/2017 của Bộ Công thương về phát triển dự án và hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện mặt trời, Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời đề xuất phương án vốn như sau:

- Vốn tự có của Chủ đầu tư: 25% tổng mức đầu tư

- Vốn vay: 75% tổng mức đầu tư

Đề xuất cơ cấu vốn tài trợ trên cũng phù hợp với cơ cấu nguồn vốn mà các dự án điện mặt trời nổi lưới đang thực hiện và pháp luật hiện hành.

## II.2. Phương án huy động vốn góp cổ đông:

Dự án điện mặt trời Phong Phú có tổng mức đầu tư 974 tỷ đồng theo Chứng nhận đầu tư số 3547776323 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận cấp ngày 31/01/2018. Hiện nay, trên cơ sở nghiên cứu kỹ lưỡng tổng mức đầu tư, năng lực của một số Nhà thầu EPC, phương án đền bù GPMB, phương án đấu nối và một số vấn đề khác liên quan, hoàn toàn có đủ cơ sở khẳng định dự án Nhà máy điện mặt trời Phong Phú sẽ không vượt tổng mức đầu tư nêu trên. Nếu được Ngân hàng tài trợ 75% tổng mức đầu tư, thì Chủ đầu tư cần phải có số vốn chủ sở hữu tham gia vào dự án là 243,5 tỷ đồng. Trong đó chia ra như sau:

- Công ty cổ phần Sông Đà 11 góp 95%, tương ứng phải góp số tiền là 231,325 tỷ đồng.
- Các cổ đông thể nhân (ông Nguyễn Hoàng Hưng, ông Trần Thanh Giang) góp 5%, tương ứng phải góp số tiền là 12,175 tỷ đồng

Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời sẽ huy động vốn góp theo tiến độ triển khai dự án điện mặt trời Phong Phú và đảm bảo tỷ lệ giải ngân theo yêu cầu của ngân hàng.

## I.3. Thuyết minh nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty cổ phần Sông Đà 11 dùng để góp vốn vào Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời

Đến ngày 01/03/2018, Công ty cổ phần Sông Đà 11 đã góp 10,086 tỷ đồng vào Công ty cổ phần Điện Mặt Trời, do đó số còn phải góp trong năm 2018, 2019 và cho đến khi quyết toán công trình là 221,239 tỷ đồng. Công ty sẽ cân đối nguồn vốn chủ sở hữu để đầu tư góp vốn cổ phần như sau:

### 1. Kết dư nguồn vốn chủ sở hữu khả dụng đến 31/12/2017:

TT	Khoản mục	Số tiền (đồng)
I	Vốn vay ngân hàng dài hạn	56.682.744.784
II	Vốn chủ sở hữu	364.670.657.287
	Tổng cộng (I+II)	421.353.402.071
III	Đầu tư hình thành tài sản dài hạn	338.717.809.543
1	Đầu tư tài sản cố định hữu hình	83.338.227.823
2	Đầu tư tài sản cố định vô hình	10.233.937.000
3	Đầu tư tài chính dài hạn	245.145.644.720
IV	Kết dư vốn chủ sở hữu khả dụng (I+II-III)	82.635.592.528

(Có báo cáo tài chính đã được kiểm toán kèm theo)

Đến 31/12/2017, Công ty còn kết dư nguồn vốn chủ sở hữu khả dụng là 82,6 tỷ đồng.

### 2. Kế hoạch vốn chủ sở hữu đến 31/12/2019:

#### a) Bổ sung từ lợi nhuận sau thuế năm 2018:

Trong những năm gần đây, doanh thu và lợi nhuận của Công ty luôn duy trì ở mức cao: Năm 2014, doanh thu đạt 871 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 36 tỷ đồng; Năm 2015, doanh thu 941,7 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 85,7 tỷ đồng; Năm 2016, doanh thu 792 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 51,5 tỷ đồng; Năm 2017, doanh thu 598,4 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 60,2 tỷ đồng. Hiện nay, công ty đã có năng lực đấu thầu mạnh, các đơn vị thi công chuyên nghiệp hoàn toàn đảm bảo khả năng tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận không thấp hơn các năm trước.

Hiện nay, Nhà máy thủy điện Thác Trắng, thủy điện To Buông, thủy điện Đông Khùa, thủy điện Đăk Đoa, thủy điện Sông Miện đã hoạt động rất ổn định, đem lại lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước. Ngoài ra, hoạt động xây lắp điện cũng rất hiệu quả, năm 2018 Công ty dự kiến doanh thu xây lắp của công ty sẽ đạt khoảng 650 tỷ đồng. Dự kiến năm 2018, Công ty sẽ đạt lợi nhuận sau thuế 64 tỷ đồng, chi tiết như sau: Được nhận cổ tức từ Công ty cổ phần thủy điện Đăk Đoa là 10,8 tỷ đồng, lợi nhuận của Nhà máy thủy điện Thác Trắng đạt 17 tỷ đồng, còn lại lợi nhuận từ hoạt động xây lắp đem lại 36,2 tỷ đồng).

Hiện nay, Công ty đang dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua việc chia cổ tức năm 2017 là 23%/năm, tương ứng số tiền 26,57 tỷ đồng.

Quý IV/2018, Nhà máy thủy điện Đăk Prui do Công ty cổ phần thủy điện Đăk Glei làm chủ đầu tư (trong đó Công ty cổ phần Sông Đà 11 nắm giữ 79,9% vốn điều) sẽ hoàn thành và đi vào vận hành thương mại. Do vậy đến hết năm 2018, Công ty sẽ phải góp hết 31,16 tỷ đồng để hoàn thành việc góp vốn điều lệ theo đăng ký.

Như vậy, sau khi trừ đi cổ tức năm 2017 là 26,57 tỷ đồng, trừ đi số vốn góp vào Công ty cổ phần thủy điện Đăk Glei 31,16 tỷ đồng, cộng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2018 là 64 tỷ đồng, chưa tính đến việc sẽ phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ thì đến 31/12/2018 Công ty có kết dư nguồn vốn chủ sở hữu khả dụng là 88,9 tỷ đồng

#### **b) Bổ sung từ từ lợi nhuận sau thuế năm 2019:**

Năm 2019, Công ty dự kiến doanh thu đạt khoảng 700 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế khoảng 70 tỷ đồng. Trong năm 2019, Công ty sẽ nhận cổ tức từ Công ty cổ phần thủy điện Đăk Đoa 11 tỷ đồng, từ Công ty cổ phần thủy điện Bát Đại Sơn 3,5 tỷ đồng, Công ty cổ phần thủy điện To Buông 3,5 tỷ đồng, thu lợi nhuận của Nhà máy thủy điện Thác Trắng 17 tỷ đồng, lợi nhuận từ hoạt động xây lắp 35 tỷ đồng. Như vậy, nguồn vốn chủ sở hữu khả dụng được bổ sung năm 2019 khoảng 70 tỷ đồng.

### **3. Huy động vốn từ các nguồn hợp pháp khác:**

Trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư góp vốn vào Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời, để đáp ứng đủ nhu cầu vốn, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 sẽ cân đối, xây dựng phương án huy động vốn chi tiết và xin ý cổ đông.

## **III. TIẾN ĐỘ DỰ ÁN, KẾ HOẠCH GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ:**

### **I.1. Tiến độ đầu dự án:**

- Làm việc với Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo Bộ Công thương thông qua thiết kế cơ sở xong trong trước 15/05/2018;
- Tháng 06/2018, thương thảo và ký xong Hợp đồng EPC cung cấp, lắp đặt và thi công xây dựng trọn gói Nhà máy tới hàng rào Trạm nâng áp 22/110Kv (thời gian thực hiện hợp đồng 240 ngày); Ký các hợp đồng khác nằm ngoài hợp đồng EPC;
- Tháng 06/2019, phê duyệt bản vẽ thiết kế kỹ thuật do nhà thầu EPC trình.
- Hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng tháng 05/2018;
- Bàn giao mặt bằng phục vụ công tác xây dựng trong tháng 06/2018;
- Bắt đầu thi công xây dựng Nhà máy cuối tháng 06/2018 và hoàn thành tháng 01/2019;

- Hoàn thành cung cấp vật tư, thiết bị điện, tấm pin mặt trời,... đến công trường chuẩn bị sẵn sàng cho lắp đặt tháng 01/2019;

- Hoàn thiện, thí nghiệm và chạy thử nhà máy cuối tháng 02/2019;

- Nghiệm thu, phát điện thương mại tháng cuối tháng 03/2019;

- Hoàn thành quyết toán công trình tháng 06/2019.

## **I.2. Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư:**

Hiện nay, Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời đã thực hiện phân chia các gói thầu. Công ty cổ phần Điện Mặt Trời dự kiến kế hoạch giải ngân, thanh toán như sau:

1. Gói thầu EPC 10 - Giá trị khoảng 661,8 tỷ đồng (Thiết kế, cung cấp, lắp đặt và thi công xây dựng trọn gói Nhà máy tới hàng rào Trạm nâng áp 22/110Kv).

\* Tạm ứng: 10% giá trị hợp đồng trong mười (10) ngày kể từ ngày Chủ đầu tư phê duyệt thiết kế kỹ thuật do Nhà thầu trình. Thực hiện trong quý II/2018.

\* Thanh toán: - Thanh toán 60% giá trị hợp đồng trong Quý I/2019.

- Thanh toán 30% giá trị còn lại của hợp đồng trong Quý II/2019

Nguồn vốn tạm ứng, thanh toán: Vốn tự có + vốn vay

2. Gói thầu số 11 – Giá trị khoảng 85,14 tỷ đồng (Thiết kế, cung cấp VTTB, xây dựng Trạm nâng áp 22/110KV; cung cấp VTTB, thi công ĐZ 110Kv Phong Phú – Phan Rí và ngăn lộ 110Kv đấu nối vào TBA Phan Rí). Kế hoạch tạm ứng, thanh toán như sau:

- Tạm ứng 15% giá trị hợp đồng sau khi ký hợp đồng. Dự kiến trong Quý III/2018

- Thanh toán 20% giá trị hợp đồng trong Quý III/2018

- Thanh toán đến 80% giá trị hợp đồng (gồm cả tiền ứng) trong Quý IV/2018

- Thanh toán đến 100% giá trị hợp đồng trong quý I năm 2019

Nguồn vốn tạm ứng, thanh toán: Vốn tự có + vốn vay

3. Gói thầu số 7 – Giá trị khoảng 29 tỷ đồng (Xây dựng biểu giá đền bù, lập và phê duyệt kế hoạch đền bù GPMB, thực hiện chi trả tiền đền bù).

- Thanh toán 100% trong quý II/2018

- Nguồn vốn thanh toán: Vốn tự có của chủ đầu tư

4. Gói thầu số 20 – giá trị khoảng 14,23 tỷ đồng (Gồm san gạt mặt bằng, khu nhà quản lý vận hành, trạm xử lý nước, đường giao thông nội bộ, hàng rào và cổng, hệ thống cấp điện thi công nhà máy). Kế hoạch tạm ứng, thanh toán như sau:

- Tạm ứng 15% giá trị hợp đồng sau khi ký hợp đồng. Dự kiến trong Quý III/2018

- Thanh toán 20% giá trị hợp đồng trong Quý III/2018

- Thanh toán đến 80% giá trị hợp đồng (gồm cả tiền ứng) trong Quý IV/2018

- Thanh toán đến 100% giá trị hợp đồng trong quý I năm 2019

Nguồn vốn tạm ứng, thanh toán: Vốn tự có + vốn vay



5. Còn lại là các gói thầu nhỏ khác trong các giai đoạn lập báo cáo nghiên cứu khả thi, giai đoạn chuẩn bị mặt bằng, giai đoạn thi công xây dựng và giai đoạn hoàn thiện.

Nguồn vốn tạm ứng, thanh toán: Vốn tự có + vốn vay

6. Chi phí dự phòng khối lượng phát sinh và chi phí dự phòng biến động giá được tài trợ bởi nguồn vốn tự có của chủ đầu tư và vốn vay

7. Chi phí lãi vay được vốn hóa.

Như vậy, với kế hoạch tạm ứng, thanh toán các gói thầu nêu trên, đến hết 31/12/2018 Công ty cổ phần đầu tư điện mặt trời sẽ giải ngân vốn đầu tư khoảng 215 tỷ đồng (trong đó vốn tự có của chủ đầu tư là 80 tỷ đồng (trong đó Công ty cổ phần Sông Đà 11 sẽ góp khoảng 70 tỷ đồng), vốn vay ngân hàng là 135,5 tỷ đồng), phần còn lại được giải ngân trong Quý I và II năm 2019. Như vậy, Chủ đầu tư cũng như các cổ đông hoàn toàn có thời gian để cân đối tài chính đảm bảo hoàn thành đầu tư dự án theo tiến độ.

### **III. NỘI DUNG KIẾN NGHỊ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA:**

Để có cơ sở triển khai thực hiện các bước công việc tiếp theo, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua dự án đầu tư Nhà máy điện mặt trời Phong Phú và phương án góp vốn vào Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời như sau:

#### **I.1. Thông qua dự án đầu tư Nhà máy điện mặt trời Phong Phú như sau:**

1. Tên dự án đầu tư: NHÀ MÁY ĐIỆN MẶT TRỜI PHONG PHÚ
2. Mục tiêu dự án: Sản xuất điện từ năng lượng mặt trời
3. Quy mô dự án: 42 MWp
4. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Phong Phú, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận
5. Diện tích đất sử dụng: 60 ha
6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 974 (chín trăm bảy mươi bốn) tỷ đồng
  - Vốn tự có tham gia vào dự án: 25% tổng mức đầu tư
  - Vốn vay thương mại: 75% tổng mức đầu tư
7. Thời hạn hoạt động của dự án: 25 năm kể ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư (Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 15/1/2018 của UBND tỉnh Bình Thuận).
8. Tiến độ thực hiện dự án:
  - Khởi công dự án: Quý II/2018
  - Hoàn thành, phát điện thương mại: Quý I/2019

#### **I.2. Thông qua phương án góp vốn cổ phần của Công ty cổ phần Sông Đà 11 vào Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời như sau:**

Căn cứ kế hoạch vốn chủ sở hữu của Công ty cổ phần Sông Đà 11 như trình bày tại mục II nói trên cũng như để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua như sau:

1. Thông qua việc Công ty cổ phần Sông Đà 11 đầu tư góp đến 95% vốn Công ty cổ phần Điện Mặt Trời để thực hiện đầu tư dự án "Nhà máy điện mặt trời Phong Phú tại tỉnh Bình Thuận, với quy mô công suất 42MWp".

2. Ủy quyền/giao cho HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 11:

- Cân đối tài chính để tham gia góp đủ 95% nhu cầu vốn chủ sở hữu cần thiết của Công ty Đầu tư Điện Mặt Trời theo tiến độ dự án nhằm hoàn thành đầu tư và đưa Nhà máy điện mặt trời Phong Phú đi vào vận hành khai thác thương mại trong quý I/2019.

- Trong quá trình đầu tư góp vốn vào Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời, tìm kiếm các cơ hội đầu tư và phát triển các dự án mới cũng như thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, nếu cần thiết phải tăng nguồn vốn chủ sở hữu, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT đề xuất và xây dựng phương án chi tiết trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: ~~.....~~  
- Như kính gửi;

Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2018

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn

C.P. 1/2018

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2018

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**“V/v: Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty”**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;
- Căn cứ Quyết định số 36/TCT-HĐQT ngày 23/4/2018 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà về công tác cán bộ tại Công ty Cổ phần Sông Đà 11 và văn bản số 37/TCT-HĐQT ngày 23/04/2018 về công tác cán bộ;
- Căn cứ đơn ứng cử, đề cử và hồ sơ lý lịch của ứng viên tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 11 đã gửi tới Hội đồng quản trị Công ty và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua danh sách ứng viên tham gia Ban kiểm soát Công ty gồm các ứng viên có tên sau đây:

**1. Bà: Hà Hồng Nhung**

- Sinh ngày: 02/07/1992 Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Phòng 514 CT5 Tòa Nhà CT9, khu đô thị Mỹ Đình, đường Trần Văn Lai, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính ngân hàng
- Chức vụ công tác hiện nay: Nhân viên Phòng Kế toán Tổng công ty Sông Đà  
Bà Hà Hồng Nhung là ứng viên do cổ đông Tổng công ty Sông Đà đề cử.

**2. Ông/Bà: .....**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- ĐH cổ đông;
- Lưu HĐQT.

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2018

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn